TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2026/HSST
Ngày 29 - 6 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm tại điểm cầu trung tâm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đỗ Thị Thanh Hương
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Chảo Láo Lủ
2. Bà Nguyễn Thị Nhạn

Thư ký phiên toà: Bà Cao Hải Lanh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Bùi Mạnh Hải - Kiểm sát viên.

Thành phần những người tiến hành tố tụng tại điểm cầu thành phần gồm có:
Thư ký: Lê Thùy Trang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

Đại diện viện kiểm sát: Ông Nông Văn Nghiệp - Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai.

Người tham gia tố tụng khác: Ông Phạm Quang Trung – Cán bộ trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Lào Cai.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026 tại điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2026/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2026.

Tại điểm cầu thành phần gồm có các bị cáo, người bào chữa:

1. Vàng San M; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày: 29/2/198x tại xã B, tỉnh Lào Cai. ĐKHKTT: thôn T, xãB, tỉnh Lào Cai; Nơi ở hiện tại: thôn L, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Số CCCD: 0101880051xx, cấp ngày 24/6/2021, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH – Bộ công an; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 0/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Vàng D và bà Lý L. Bị cáo có chồng là Cồ N, bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2023; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Nhân thân: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 30/01/2026 đến ngày 05/2/2026 bị cáo được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/2/2026. Đến Ngày 29/5/2026 bị cáo phạm tội mới bị tạm giam từ ngày 01/6/2026. Hiện đang bị

tạm giam tại Trại tạm giam số 1,Công an tỉnh Lào Cai (có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến).

2. Tẩn Uần Chiêm; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 25/4/199x tại xã B, tỉnh Lào Cai; Số CCCD: 0100990068xx Cấp ngày 07/01/2022, nơi cấp: Cục CSQLHC về TTXH; Nơi cư trú: thôn Bản Pho, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Tẩn C (đã chết) và bà Chảo M; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Xấu tại Bản án số 43/2022/HSST, ngày 13/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát (cũ), xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành án từ 29/9/2022 đến 29/12/2023 chấp hành xong, đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 30/01/2026, tạm giam từ ngày 05/02/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Lào Cai (có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến).

Người bào chữa cho bị cáo Vàng San M là Bà Trần Thị Chinh - sinh năm 1979 - Là trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai (Có mặt tại điểm cầu thành phần của phiên tòa trực tuyến).

Tại điểm cầu trung tâm:

Người chứng kiến: Anh Chảo A Chiến – sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn San Bang, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai.(vắng mặt tại điểm cầu trung tâm của phiên tòa trực tuyến).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 13 giờ 40 phút ngày 29/01/2026, tổ công tác Công an xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên thôn thuộc thôn Sơn Hà, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai, phát hiện bắt quả tang đối với Tẩn Uần C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị bắt, Tẩn Uần C tự giác lấy từ trong túi quần phía trước, bên phải đang mặc ra 03 (Ba) gói ma túy được gói bằng giấy màu trắng có in chữ màu đen, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục và khai nhận là ma túy Heroine mua của Vàng San M với giá 690.000 (Sáu trăm chín mươi nghìn) đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo đúng quy định. Ngoài ra còn thu giữ 01(một) điện thoại di động Redmi 9A, màu xanh, điện thoại cũ, đã qua sử dụng kèm thẻ sim số 0339839762 của Tẩn Uần C.

Đến 06 giờ 00 ngày 30/01/2026, Vàng San M đã đến trụ sở Công an xã Bát Xát đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và khai nhận việc đã bán ma túy cho Tẩn Uần C vào ngày 29/01/2026 tại khu vực thôn Sơn Hà, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Cơ quan Công an tạm giữ của Vàng San M: 01 (một) gói giấy màu trắng có in chữ màu đen, trong chứa nhiều cục chất bột khô, màu trắng,

vón cục, 01 (một) điện thoại di động Iphone 14 Promax, điện thoại cũ, đã qua sử dụng kèm thẻ sim số 0377005458.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Tẩn Uần C tại thôn Bản Pho, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai và nơi ở của Vàng San M tại thôn Cán Tỷ, xã Bản Xèo, tỉnh Lào Cai nhưng không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài sản gì liên quan đến vụ án.

Quá trình điều tra, các bị cáo Vàng San M và Tẩn Uần C đều thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Khoảng 12 giờ ngày 28/01/2026, Vàng San M nảy sinh ý định mua ma túy Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Vàng San M sử dụng ứng dụng mạng xã hội Zalo liên lạc với tài khoản tên "Seo Vư" của một người nam giới không rõ lai lịch để đặt mua 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) đồng ma túy Heroine. Vàng San M đã mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi được 01 (Một) gói giấy màu trắng có in chữ màu đen, trong chứa ma túy Heroine mang về cất dấu ở ven đường tỉnh lộ 156B để thuận lợi cho việc bán và sử dụng sau này. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/01/2026, Tẩn Uần C liên lạc qua Zalo với Vàng San M để hỏi mua ma túy. Vàng San M đồng ý bán và hẹn Tẩn Uần C đến 12 giờ cùng ngày gặp nhau tại ngã ba đường tỉnh lộ 156B giao với đường liên thôn thuộc thôn Sơn Hà để giao nhận. Tẩn Uần C đã chuyển khoản trước 500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Agribank số 8803333319999 của Vàng San M. Tại điểm hẹn Tẩn Uần C đưa thêm cho Vàng San M 190.000 (Một trăm chín mươi nghìn) đồng. Sau khi nhận tiền, Vàng San M giao 03 (ba) gói ma túy cho Tẩn Uần C. Tẩn Uần C sau khi nhận được 03 gói ma túy từ Vàng San M, Tẩn Uần C đi đến bụi cây ven đường gần bờ suối, lấy một nửa gói ma túy nhỏ cùng một ít nước suối cho vào trong bơm kim tiêm mang theo, lắc cho tan hết ma túy, rồi tự chích vào tĩnh mạch cổ tay phải để sử dụng. Sau đó, Tẩn Uần C cất 03 gói ma túy (gồm 02 gói nguyên và 01 gói đã sử dụng một phần) vào túi quần phía trước bên phải, mục đích để sử dụng dần, khi đang trên đường đi về nhà thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định vật chứng nghi ma túy đã thu giữ khi bắt quả tang đối với Tẩn Uần C. Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 30/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Niêm phong vật chứng còn nguyên vẹn, đúng quy định bên trong có 03 gói, mỗi gói đều được gói bên ngoài bằng mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục ký hiệu là:

Mẫu M1 có khối lượng là 0,033 (không phẩy không trăm ba mươi ba) gam trích 0,019 (không phẩy không trăm mười chín) gam tiến hành giám định, hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu 0,014 (Không phẩy không trăm mười bốn) gam; Mẫu M2 có khối lượng là 0,034 (không phẩy không trăm ba mươi bốn) gam trích

0,015 (Không phẩy không trăm mười lăm) gam tiến hành giám định, hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu 0,019 (Không phẩy không trăm mười chín) gam;

Mẫu M3 có khối lượng là 0,157 (không phẩy một trăm năm mươi bẩy) gam trích 0,045 (không phẩy không bốn mươi lăm) gam tiến hành giám định, hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu 0,112 (Không phẩy một trăm mười hai) gam.

Thu giữ của Vàng San M. Tại Biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 30/01/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai xác định: Niêm phong vật chứng còn nguyên vẹn, đúng quy định bên trong có 01 (Một) gói được gói bên ngoài bằng mảnh bằng mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen bên trong mỗi gói đều chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục ký hiệu là mẫu M4 có khối lượng là 9,257 (Chín phẩy hai trăm năm mươi bẩy) gam trích 0,444 (không phẩy bốn trăm bốn mươi bốn) gam tiến hành giám định, hoàn trả lại Cơ quan trưng cầu 8,813 (Tám phẩy tám trăm mười ba) gam.

Kết luận giám định số:115/KL-KTHS ngày 03/02/2026 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 0,033 gam; M2: 0,034 gam; M3: 0,157 gam; M4: 9,257 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng gửi giám định là ma tuý, loại Heroine.

Cáo trạng số: 14/CT- VKSLCI -KCV ngày 15/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai, truy tố bị cáo Vàng San M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Tẩn Uần C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng San M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Tẩn Uần C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy khi phân tích đánh giá, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Vàng San M mức án từ 07 (Bẩy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Tẩn Uần C mức án từ 03 (Ba) năm đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 (Một) bì niêm phòng của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 0,145 (Không phẩy một trăm bốn mươi lăm) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định của các mẫu M1, M2, M3 cùng ba mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen và vỏ bì niêm phong thứ nhất, thu giữ của Tẩn Uần C. 01 (Một) bì niêm phòng của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 8,813 (Tám phẩy tám trăm mười ba) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định của mẫu M4 cùng một mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen và vỏ bì niêm phong thứ hai, thu giữ của Vàng San M.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước giữ gồm: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu xanh, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động của máy, IMEI 1:865600064078703; IMEI 2: 865600064078711, gắn 01 sim Viettel số 0339.839.762 thu giữ của Tẩn Uần C. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax số IMEI 1: 358547329507386, số IMEI 2: 358547329527285 cũ đã qua sử dụng không kiểm tra hoạt động của máy và gắn 01 sim Viettel số 0377.005.458 do Vàng San M giao nộp.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 690.000(Sáu trăm chín mươi nghìn) đồng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai ra Lệnh phong tỏa số: C374/LPT –CSMT ngày 13/4/2026 tại Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Việt Nam trong tài khoản số 8803333319999 mang tên Vàng San M.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo các cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày lời bào chữa đối với bị cáo Vàng San M. Căn cứ và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, hạn chế về nhận thức, hiểu biết xã hội, bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị có có bố chồng là ông Cồ Như Nghệ được tặng bằng khen của Thủ tướng chính phủ. Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo với mức án 07 (Bẩy) năm đến 07 (Bẩy) năm 03 (Ba) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Vàng San M.

Về án phí: Bị cáo Vàng San M sinh sống ở vùng điều kiện Kinh tế- Xã hội đặc biệt khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Bản Xèo và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng San M.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lào Cai, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật thu giữ, kết luận giám định, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy: Khoảng 12 giờ ngày 28/01/2026, Vàng San M nảy sinh ý định mua ma túy Heroine để sử dụng và bán kiếm lời. Vàng San M sử dụng ứng dụng mạng xã hội Zalo liên lạc với tài khoản tên "Seo Vư" của một người nam giới không rõ lai lịch để đặt mua 2.700.000 (Hai triệu bảy trăm nghìn) đồng ma túy Heroine. Vàng San M đã mua của một người đàn ông khoảng 40 tuổi được 01 (Một) gói giấy màu trắng có in chữ màu đen, trong chứa ma túy Heroine mang về cất dấu ở ven đường tỉnh lộ 156B để thuận lợi cho việc bán và sử dụng sau này. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 29/01/2026, Tẩn Uần C liên lạc qua Zalo với Vàng San M để hỏi mua ma túy. Vàng San M đồng ý bán và hẹn Tẩn Uần C đến 12 giờ cùng ngày gặp nhau tại ngã ba đường tỉnh lộ 156B giao với đường liên thôn thuộc thôn Sơn Hà để giao nhận. Tẩn Uần C đã chuyển khoản trước 500.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Agribank số 8803333319999 của Vàng San M. Tại điểm hẹn Tẩn Uần C đưa thêm cho Vàng San M 190.000 (Một trăm chín mươi nghìn) đồng. Sau khi nhận tiền, Vàng San M giao 03 (ba) gói ma túy cho Tẩn Uần C. Khối lượng ma túy thu giữ của Vàng San M là 9,257 (Chín phẩy hai trăm năm mươi bảy) gam chất ma túy Heroine, khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo Tẩn Uần C là 0,224 (Không phẩy hai trăm hai mươi bốn) gam chất ma túy Heroine. Bị cáo Vàng San M phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy bị thu giữ khi bị cáo đầu thú và khối lượng ma túy thu giữ được của Tẩn Uần C. Tổng khối lượng bị cáo Vàng San M phải chịu trách nhiệm hình sự là 9,481 (Chín phẩy bốn trăm tám mươi mốt) gam Heroine. Hành vi của bị cáo Vàng San M đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tẩn Uần C phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo là Chiêm là 0,224 (Không phẩy hai trăm hai mươi bốn) gam chất ma túy Heroine. Hành vi của bị cáo Tẩn Uần C đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án không có tính chất đồng phạm, các bị cáo Vàng San M và Tẩn Uần C thực hiện hành vi phạm tội độc lập.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt.

Cáo trạng số: 14/CT- VKSLCI -KV ngày 15/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai, truy tố bị cáo Vàng San M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Tẩn Uần C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Vàng San M mức án từ 07 (Bẩy) năm 06 (Sáu) tháng đến 08 (Tám) năm tù. Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo thì mức đề nghị của Viện kiểm sát là chưa phù hợp. Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay người bảo chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 07 (Bẩy) năm đến 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo thì đề nghị của người bào chữa là chưa phù hợp với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Vàng San M. Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tẩn Uần C, Vàng San M không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Vàng San M, Tẩn Uần C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật. Đối với bị cáo Vàng San M đã đến cơ quan Công an đầu thú, bị cáo có bố chồng là ông Cồ Như Nghệ được thủ tướng chính phủ tặng bằng khen vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo Vàng San M, Tẩn Uần C không có tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng vụ án: Sau giám định số vật chứng còn lại gồm: 01 (Một) bì niêm phòng của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên

trong có 0,145 (Không phẩy một trăm bốn mươi lăm) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định của các mẫu M1, M2, M3 cùng ba mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen và vỏ bì niêm phong thứ nhất, thu giữ của Tẩn Uần C. 01 (Một) bì niêm phòng của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 8,813 (Tám phẩy tám trăm mười ba) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định của mẫu M4 cùng một mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen và vỏ bì niêm phong thứ hai, thu giữ của Vàng San M. Xét đây là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu xanh, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động của máy, IMEI 1:865600064078703; IMEI 2: 865600064078711, gắn 01 sim Viettel số 0339.839.762 thu giữ của Tẩn Uần C là chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax số IMEI 1: 358547329507386, số IMEI 2: 358547329527285 cũ đã qua sử dụng không kiểm tra hoạt động của máy và gắn 01 sim Viettel số 0377.005.458 của Vàng San M là chiếc điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua, bán ma túy vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước là phù hợp.

Đối với số tiền 690.000(Sáu trăm chín mươi nghìn) đồng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai ra Lệnh phong tỏa số: C374/LPT – CSMT ngày 13/4/2026 tại Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Việt Nam trong tài khoản số 8803333319999 mang tên Vàng San M. Trong đó số tiền 500.000 đồng trong tài khoản là tiền do bị cáo Vàng San M bán ma túy thu lời bất chính mà có và số tiền 190.000đồng là tiền của bị cáo nhưng bị cáo còn bị truy thu số tiền 190.000 đồng đã bán ma túy cho Tẩn Uần C mà bị cáo đã tiêu hết. Vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 690.000(Sáu trăm chín mươi nghìn) đồng là phù hợp.

[6] Các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Vàng San M và Tẩn Uần C, xét thấy không cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Lào Cai đã yêu cầu Cơ quan điều tra tiến hành thủ tục để chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý hành chính theo quy định là phù hợp.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Vàng San M, ngoài lời khai của bị cáo Vàng San M, không có tài liệu gì khác chứng minh nên Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được để xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7].Về án phí: Bị cáo Vàng San M sinh sống ở xã có điều kiện Kinh tế - Xã hội đặc biệt khó khăn có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã và có đơn xin miễn án phí hình sự sơ thẩm, theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Vì vậy bị cáo Vàng San M được miễn án phí hình sự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo Tẩn Uần C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung một số điều năm 2025; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vàng San M 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 29/5/2026. Khấu trừ cho bị cáo 06 (Sáu) ngày tạm giữ từ ngày 30/01/2026 đến ngày 05/02/2026.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tẩn Uần C 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 30/01/2026.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm:

- 01 (Một) bì niêm phòng của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 0,145 (Không phẩy một trăm bốn mươi lăm) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định của các mẫu M1, M2, M3 cùng ba mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen và vỏ bì niêm phong thứ nhất, được niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Tẩn Uần C tại thôn Sơn Hà, xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 29/01/2026".

- 01 (Một) bì niêm phòng của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai bên trong có 8,813 (Tám phẩy tám trăm mười ba) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định của mẫu M4 cùng một mảnh giấy màu trắng có in chữ màu đen và vỏ bì niêm phong thứ hai, được niêm phong trong bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì niêm phong có ghi: "Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ của Vàng San M tại Công an xã Bát Xát, tỉnh Lào Cai ngày 30/01/2026".

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9A, màu xanh, cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra hoạt động của máy, IMEI 1: 865600064078703; IMEI 2: 865600064078711, gắn 01 sim Viettel số 0339.839.762 thu giữ của Tẩn Uần C. 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 14 Promax số IMEI 1: 358547329507386, số IMEI 2: 358547329527285 cũ đã qua sử dụng không kiểm tra hoạt động của máy và gắn 01 sim nhà mạngViettel số 0377.005.458 do Vàng San M giao nộp.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/5/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Lào Cai và Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Lào Cai).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 690.000(Sáu trăm chín mươi nghìn) đồng đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Lào Cai ra Lệnh phong tỏa số: C374/LPT –CSMT ngày 13/4/2026 tại Ngân hàng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn Việt Nam trong tài khoản số 8803333319999 mang tên Vàng San M.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vàng San M được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội bị cáo Tẩn Uần C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

Các bị cáo Vàng San M, Tẩn Uần C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chảo Láo Lủ Nguyễn Thị Nhạn **Đỗ Thị Thanh Hương**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh LC;
- VKSND tỉnh LC;
- VKS khu vực 7- Lào Cai ;
- CQCSĐTCATỉnh LC;
- Bị cáo (2);
- Người bào chữa (2)
- Phòng PV 06 – CAT;
- Trại tạm giam số 1 CAT (2)
- THADS tỉnh Lào Cai (1)
- LưuHS, TQĐ

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thanh Hương